Kính gửi quý phụ huynh của các em học sinh chuẩn bị nhập học vào các trường tiểu học công lập thuộc Thành phố Kyoto

Ủy ban Giáo dục Thành phố Kyoto

Thông báo về chế độ trợ cấp đi học năm 2027 (đăng kí mới trước khi nhập học)

Thành phố Kyoto triển khai chế độ trợ cấp hỗ trợ đi học nhằm hỗ trợ chi phí đồ dùng học tập và các chi phí liên quan cho các phụ huynh gặp khó khăn về mặt kinh tế khi cho con theo học tại các trường Tiểu học và Trung học cơ sở công lập của thành phố.

Những phụ huynh mong muốn nhận hỗ trợ đi học vui lòng mang đơn đăng ký và các giấy tờ liên quan đến nộp trực tiếp tại trường Tiểu học công lập dự định nhập học, trước ngày 17 tháng 11 năm 2026 (thứ Ba). Những trường hợp nộp đơn đợt này sẽ không cần phải nộp lại đơn sau khi nhập học

※Ngoài ra, trường hợp khó nộp đúng hạn do phát sốt hoặc gặp vấn đề về sức khỏe, vui lòng gọi điện liên hệ nhà trường để được tư vấn.

1. Việc cấp trước khoản“Tiền hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp”

Nhằm giúp phụ huynh có kinh phí mua sắm đồ dùng học tập khi con nhập học, khoản “Tiền hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp” sẽ được chi trả trước thời điểm nhập học. Phụ huynh vẫn có thể nộp đơn xin trợ cấp sau khi nhập học, tuy nhiên thời gian chi trả khoản “Tiền hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp” này sẽ bị lùi lại từ tháng 5 trở đi.

Lưu ý, nếu không nộp đơn đăng ký trước 15 tháng 5, sẽ không được hỗ trợ khoản “Tiền hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp”.



Số tiền trợ cấp: 64,300 yên (Số tiền chi trả của năm 2026)

Ngày trợ cấp: từ đầu đến giữa tháng 3 năm 2027 (Dự kiến)

Những trường hợp có khả năng thuộc diện ① và ② dưới đây sẽ không thuộc diện nhận "Tiền hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp", do đó xin vui lòng không nộp đơn trước khi nhập học. Trường hợp đã nhận tiền trợ cấp, sẽ bị yêu cầu hoàn trả lại.

① Trường hợp được nhận các khoản trợ cấp có cùng mục đích từ các chính sách khác (Ví dụ: Tiền chuẩn bị nhập học thuộc Chế độ trợ cấp sinh hoạt, tiền trợ cấp sắm sửa đầu năm học dành cho bố mẹ nuôi hoặc tại các Cơ sở hỗ trợ đời sống mẹ và bé,v.v.)

② Trường hợp không nhập học vào trường tiểu học công lập thuộc thành phố Kyoto (do nhập học vào các trường tư thục, trường quốc gia, trường giáo dục đặc biệt,v.v. hoặc do chuyển hộ khẩu sang nơi khác).

2. Đối tượng được hưởng hỗ trợ học phí

(Bảng 1) Những người thuộc một trong các mục ① đến ⑥ dưới đây

Lý do nộp đơn đăng ký	Hồ sơ cần thiết để đăng ký
Người đang nhận trợ cấp sinh hoạt ① Nhận trợ cấp giáo dục ② Không nhận trợ cấp giáo dục	**Không thuộc đối tượng được cấp phát trước khi nhập học.** **Vui lòng đăng ký** Trợ cấp hỗ trợ đi học **sau khi nhập học.**
③ Những người bị tạm dừng hoặc chấm dứt trợ cấp sinh hoạt từ ngày 1 tháng 4 năm 2026 (trừ trường hợp thay đổi hộ gia đình)	・Đơn đăng kí Trợ cấp hỗ trợ đi học (Mẫu A) ・Tờ khai Mã số định danh cá nhân liên quan đến Trợ cấp hỗ trợ đi học (※3) ・Bản sao sổ tài khoản ngân hàng, hoặc giấy tờ có thông tin tài khoản nhận tiền chuyển khoản **(Vui lòng xác nhận lại với nhà trường về ngân hàng do từng trường chỉ định)** ・Giấy xác nhận Mã số định danh cá nhân của người đăng kí (Chỉ cần xuất trình ※4)
④ Người đang nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ (※1)	
⑤ Người gặp khó khăn trong việc cho con đi học vì lý do kinh tế (Có quy định về thu nhập) (※2)	
⑥ Những người có hoàn cảnh đặc biệt khác (Ví dụ: sự cố ngoài ý muốn hoặc thiên tai như hỏa hoạn, động đất, lũ lụt,v.v.)	Vui lòng trao đổi trực tiếp với nhà trường.

Những người nộp đơn thuộc các lý do trong khung nét đậm ở trên cần khai báo Mã số định danh cá nhân, thu nhập và các thông tin khác sẽ được điều tra để tiến hành thẩm định rồi công nhận.

※1 Trong trường hợp không được công nhận khi xét duyệt theo thu nhập, vì những người đang nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em có thể được xem xét công nhận, nên xin vui lòng nộp bản sao giấy chứng nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em.

※2 Trong trường hợp không được công nhận khi xét duyệt theo thu nhập, nếu thu nhập trong năm giảm mạnh, thất nghiệp, đóng cửa kinh doanh hoặc có biến động lớn về kinh tế trong năm, thì vẫn có khả năng được công nhận trợ cấp. Nếu thuộc trường hợp này, vui lòng trao đổi với nhà trường.

※3 Vì không thể điều tra thu nhập đối với những người không có tên trong hộ khẩu cư trú tại thành phố Kyoto vào thời điểm 1/1/2026 hoặc dù có đăng ký cư trú nhưng nộp thuế tại nơi khác, nên xin vui lòng nộp một trong các loại giấy tờ do cơ quan nhà nước cấp sau đây.

- Giấy chứng nhận thuế năm 2026 (được cấp tại văn phòng hành chính nơi cư trú vào 1/1/2026, đối với thành phố Kyoto, cần xin “Giấy chứng nhận tất cả các mục” tại văn phòng hành chính, có mất phí).
- Thông báo quyết định / thay đổi mức thuế khấu trừ đặc biệt năm 2026 (được nơi làm việc phát vào khoảng tháng 6).
- Thông báo nộp thuế cư trú năm 2026 (người kinh doanh tự do, được chính quyền địa phương gửi vào khoảng tháng 6).

※4 Xin vui lòng xuất trình giấy tờ có thể xác nhận Mã số định danh cá nhân khi nộp hồ sơ. Sẽ trả lại ngay sau khi xác nhận.

Mẫu thẻ My Number



Mẫu thẻ thông báo



※ Chỉ cần 1 người là người nộp đơn (phụ huynh) xuất trình giấy tờ có thể xác nhận Mã số định danh cá nhân.

※ Không có giấy tờ có thể xác nhận được Mã số định danh cá nhân, xin vui lòng xuất trình giấy chứng nhận cư trú (có ghi Mã số định danh cá nhân) do chính quyền địa phương cấp.

※ Thẻ thông báo chỉ được chấp nhận khi họ tên, địa chỉ và các thông tin ghi trên thẻ trùng khớp với những nội dung ghi trong giấy chứng nhận cư trú.

3. Mức thu nhập tiêu chuẩn < Áp dụng cho các lý do đăng ký ③~⑤ trong (Bảng 1)>

Nếu Tổng thu nhập của tất cả thành viên trong hộ (trừ những người được xác nhận là người phụ thuộc và những người tương đương học sinh Trung học phổ thông lớp 10 trở xuống) bằng hoặc thấp hơn tổng của <Mức thu nhập tiêu chuẩn> và <Các khoản cộng thêm>, thì có thể nhận được trợ cấp đi học.

(Bảng 2) Mức tiêu chuẩn thu nhập

Số người trong hộ	<Mức thu nhập tiêu chuẩn>
2 người	1,820,200 yên
3 người	2,331,200 yên
4 người	2,792,700 yên
5 người	3,219,200 yên
6 người	3,573,600 yên
Trên 7 người	mỗi người cộng thêm 354,400 yên

(Bảng 3) Các khoản cộng thêm

Trong những trường hợp sau đây, sẽ cộng thêm 230,000 yên cho mỗi mục hoặc mỗi người vào <Mức thu nhập tiêu chuẩn> ở bảng bên trái. Độ tuổi được tính tại thời điểm ngày 1/4/2027.
Trường hợp cần cộng thêm khi xét duyệt, nhà trường sẽ yêu cầu nộp các giấy tờ chứng minh liên quan, vì vậy vui lòng hãy nộp sau khi nhận được yêu cầu từ nhà trường.

(a) Thai phụ	Cần giấy chứng minh (bản sao sổ tay mẹ và bé)
(b) Sản phụ (trong vòng 6 tháng sau sinh)	Cần giấy chứng minh (bản sao sổ tay mẹ và bé)
(c) Người cao tuổi (trên 70 tuổi)	Người sinh trước hoặc vào 1/4/1957
(d) Hộ gia đình mẹ hoặc bố đơn thân	
(e) Người khuyết tật (có sổ khuyết tật về thể chất cấp 1~3, sổ khuyết tật về tinh thần cấp 1-2, sổ hỗ trợ phát triển trí tuệ tương đương cấp A)	Cần giấy chứng minh (bản sao sổ tay khuyết tật, v.v.)
(f) Người đang điều trị dài hạn tại bệnh viện hoặc tại nhà (trên 3 tháng)	Cần giấy chứng minh (giấy chẩn đoán)
(g) Gia đình có từ hơn 3 người dưới 22 tuổi (Từ người con thứ 3 trở đi (dưới 22 tuổi), mỗi người sẽ được cộng thêm 230,000 yên)	Người sinh sau hoặc vào 2/4/2005

Cách xác định hộ gia đình

- Ngay cả khi trên giấy chứng nhận cư trú đã tách hộ, nhưng những người thực tế đang sống chung (bao gồm cả trường hợp nhà hai hộ trong cùng khu đất hoặc cùng địa chỉ nhưng ở nhà riêng khác) sẽ được xem là cùng một hộ sinh kế. Trong mục "Tình trạng hộ gia đình" trên đơn đăng ký, vui lòng ghi tất cả những người đang sống chung. Ngay cả khi phụ huynh đang sống riêng do phải đi công tác một mình hoặc vì lý do khác, nếu đang trong quan hệ hôn nhân thì vẫn được coi là cùng một hộ sinh kế, vì vậy hãy ghi vào mục "Tình trạng hộ gia đình".
- Trường hợp phụ huynh đang sống riêng và đang tiến hành thủ tục ly hôn hoặc đang trong quá trình thỏa thuận ly hôn, nếu nộp bản sao giấy tờ chứng minh (ví dụ: giấy tờ của tòa án như Đơn đề nghị hòa giải ly hôn, hoặc giấy chứng nhận cho thấy đã ủy quyền cho luật sư xử lý việc ly hôn, v.v.), thì có thể được xem là hộ gia đình riêng biệt đối với người đang sống riêng đó. Những người thuộc trường hợp này vui lòng trao đổi với nhà trường. Nếu không có giấy tờ nào để xác nhận việc tiến hành thủ tục ly hôn, sẽ được coi là đang sống cùng một hộ sinh kế.

Mức chuẩn thu nhập và Thu nhập

- Mức chuẩn thu nhập là mức áp dụng cho năm tài chính 2026. Trường hợp có sự thay đổi về mức chuẩn thu nhập,v.v, sẽ thông báo trên trang web về trợ cấp Hỗ trợ đi học của Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto.
- Khi đối chiếu thu nhập của hộ gia đình với mức thu nhập tiêu chuẩn, vui lòng tham khảo: Mục "Số tiền sau khi trừ khấu trừ thu nhập từ tiền lương" trong phiếu khấu trừ thuế, hoặc mục "Tổng thu nhập" trong tờ khai báo thuế.

Ví dụ xét duyệt (Trường hợp hộ gia đình gồm 4 người: bố, mẹ, con học lớp 3 tiểu học và con 3 tuổi học mẫu giáo, trong đó người mẹ đang mang thai)

<Mức tiêu chuẩn thu nhập> Tham khảo (Bảng2) 2,792,700 yên (hộ gia đình 4 người) + <Các khoản cộng thêm> Tham khảo (Bảng 3) 230,000 yên (cộng thêm do mang thai) ≧ Trường hợp tổng thu nhập của hộ gia đình là 3,022,700 yên trở xuống thì có thể nhận trợ cấp đi học

4. Việc xét duyệt công nhận

Trong quá trình xét duyệt, mức thu nhập năm được dùng làm tiêu chuẩn xét duyệt sẽ khác nhau tùy thuộc vào ngày nộp đơn đăng ký.

Lần đăng ký này sẽ dùng để xét duyệt việc chi trả trước phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học, cũng như xét duyệt tư cách nhận trợ cấp trong giai đoạn từ 1/4/2027 đến 30/6/2027. Đối với việc nhận trợ cấp từ tháng 7 trở đi, sẽ tiến hành xét duyệt lại một lần nữa vào tháng 6/2027 dựa trên "Thu nhập của năm 2026".

Thời gian được công nhận cụ thể như sau

Ngày nộp đơn	Thu nhập hàng năm của hộ gia đình làm tiêu chuẩn xét duyệt	Thời gian được công nhận
Từ trước nhập học đến ngày 15 tháng 5	Thu nhập năm 2025	Từ ngày 1 tháng 4 năm 2027 đến ngày 30 tháng 6 năm 2027
Từ ngày 16 tháng 5 đến ngày 30 tháng 6		Từ ngày 1 của tháng nộp đơn đến ngày 30 tháng 6 năm 2027
Từ ngày 1 tháng 7 đến ngày 31 tháng 3 năm 2028	Thu nhập năm 2026	Từ ngày 1 của tháng nộp đơn đến ngày 30 tháng 6 năm 2028

※ Ngày nộp đơn sẽ không áp dụng vào các ngày nghỉ của trường, thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ.

5. Nội dung trợ cấp đi học

Nội dung các khoản chi trả này dựa trên quy định của năm 2026 và có thể sẽ có sự thay đổi. Thời điểm chi trả chỉ mang tính tham khảo. Tùy theo thời điểm đăng ký mà có thể có những khoản không thuộc đối tượng chi trả hoặc việc chi trả bị chậm.

(Bảng 4)

Nội dung được chi trả		Mức hỗ trợ (Tiểu học)	Mức hỗ trợ (Trung học cơ sở)	Thời điểm chi trả
① Chi phí đồ dùng và vật dụng học tập; Chi phí hoạt động ngoại khóa (phí đi lại cho dã ngoại,và phí tham quan) [Ghi chú 1]	(học kì đầu)	Lớp 1: 6,670 yên Lớp 2–6: 7,805 yên	Lớp 1: 12,530 yên Lớp 2–3: 13,665 yên	Từ khoảng tháng 7 trở đi
	(học kì sau)	Giống như trên	Giống như trên	Từ khoảng tháng 12 trở đi
② Chi phí hoạt động ngoại khóa (các chương trình có lưu trú như 'Nhà núi Hanase')		Chi phí thực tế (một số khoản không được hỗ trợ)		Từ khoảng tháng 9 trở đi
③ Chi phí dụng cụ thực hành thể dục (Trượt tuyết, trượt băng, kiếm đạo, judo)		Chi phí thực tế của dụng cụ mà tất cả học sinh được yêu cầu mua cho các tiết học (Tuy nhiên, ở Tiểu học và Trung học cơ sở có giới hạn về loại và số tiền)		Từ khoảng tháng 11 trở đi
④ Chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học (Chỉ áp dụng cho học sinh mới nhập học lớp 1 và được công nhận trước khi nhập học hoặc trong tháng 4)		64,300 yên	81,000 yên	(Đăng ký trước khi nhập học) Đầu đến giữa tháng 3 (Đăng ký sau khi nhập học) Từ khoảng tháng 5 trở đi
⑤ Chi phí bữa ăn ở trường		Tiểu học: Do bữa ăn trưa đã được miễn phí, phụ huynh không phải chi trả. Trung học cơ sở: Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp thực phẩm, vì vậy phụ huynh không phải chi trả.		
⑥ Chi phí đi lại ※ Có điều kiện về khoảng cách		Chi phí thực tế (có giới hạn tối đa)		3 lần một năm
⑦ Chi phí chuyến đi tham quan học tập [Ghi chú 2]		Tối đa 22,690 yên	Tối đa 57,910 yên	Từ khoảng tháng 9 trở đi
⑧ Chi phí hỗ trợ y tế		<Nhóm bệnh được hỗ trợ> Sâu răng (chỉ áp dụng cho học sinh Trung học, học sinh tiểu học được hưởng các biện pháp phòng ngừa sâu răng của trường nên phụ huynh không phải trả), viêm xoang mãn tính, amidan (adenoid) và viêm tai giữa, bệnh đau mắt hột (trachoma) và viêm kết mạc, nấm da (bệnh hắc lào), ghẻ, chốc lở và các bệnh ký sinh trùng Khi đi khám, nộp "Phiếu hỗ trợ y tế (Phiếu khuyến nghị điều trị)" do nhà trường cấp cho cơ sở y tế. Thành phố Kyoto trực tiếp thanh toán chi phí y tế cho cơ sở y tế, nên phụ huynh không phải chi trả. Khi đi khám nhất định phải liên hệ trước với nhà trường.		
⑨ Phí tham gia bảo hiểm tai nạn của Trung tâm Thúc đẩy Thể thao Nhật Bản		Được miễn (Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho Trung tâm Thúc đẩy Thể thao Nhật Bản)		
⑩ Chi phí lập bảng hướng dẫn quản lý sinh hoạt học đường (dành cho dị ứng thực phẩm) [Ghi chú 3]		Chỉ áp dụng bậc tiểu học, chi phí thực tế (tối đa 3,300 yên)		Từ khoảng tháng 9 trở đi
⑪ Chi phí album tốt nghiệp		Chi phí thực tế (tối đa 11,000 yên)	Chi phí thực tế (tối đa 10,000 yên)	Từ khoảng tháng 3 trở đi

[Ghi chú 1] Đối với người đang nhận trợ cấp phúc lợi (hỗ trợ giáo dục), trong mục ①, chi phí hoạt động ngoại khóa (Tiểu học 1,710 yên, Trung học cơ sở 2,330 yên chi trả từ khoảng tháng 12 trở đi) và các mục ⑦–⑨ cũng thuộc diện được chi trả.

[Ghi chú 2] Trong trường hợp chuyến đi tham quan học tập của trường Trung học sử dụng máy bay, mức hỗ trợ sẽ không vượt quá 60,910 yên.

[Ghi chú 3] Khi nhận tiền hỗ trợ, cần nộp hóa đơn (biên lai) do cơ sở y tế cấp, vì vậy hãy bảo quản cẩn thận.
Phí xét nghiệm, phí chẩn đoán và phí cung cấp thông tin khám chữa bệnh không được áp dụng.

※Trường hợp còn nợ các khoản tiền nhà trường tạm thu, tài khoản nhận tiền hỗ trợ đi học có thể được thay đổi sang tài khoản của nhà trường.

Lưu ý: Khi có thay đổi về hộ gia đình, nhất định phải thông báo cho người phụ trách trợ cấp đi học tại trường.

Trong quá trình xin đăng ký trợ cấp đi học, hoặc sau khi được xét duyệt, trường hợp có thay đổi về hộ gia đình (※) phải nhanh chóng thông báo cho nhà trường. (※Trường hợp kết hôn, ly hôn, sống riêng của người có tên trong "tình trạng hộ gia đình", hoặc sống chung với người không có tên trong "tình trạng hộ gia đình")

Những câu hỏi thường gặp

Q1. Tôi đã nộp đơn đăng ký hỗ trợ học tập trước khi nhập học thì sau khi nhập học, có cần làm đơn đăng ký lại không?
A1. Trường hợp đã nộp đơn đăng ký trước khi nhập học, thì sau khi nhập học không cần nộp đơn đăng ký nữa. Tuy nhiên, trường hợp có sự thay đổi về tình trạng hộ gia đình tại thời điểm đã nộp đơn đăng ký, xin vui lòng liên hệ với nhà trường.

Q2. Chị gái học lớp 5 đang nhận hỗ trợ học tập rồi thì có cần đăng ký cho em trai sắp nhập học lớp 1 không?
A2. Cần thiết. Mỗi người là 1 bản đăng ký nên hãy nộp đơn đăng ký riêng.

Q3. Tại sao cần phải khai báo Mã số định danh cá nhân?
A3. Vì việc áp dụng Mã số định danh cá nhân có thể xác nhận được mức thu nhập nên không cần phải nộp các giấy tờ chứng minh khác. Ngoài ra, một khi đã khai báo, nếu không tăng người cần xác nhận thu nhập do thay đổi tình trạng hộ gia đình (người đủ 16 tuổi trở lên) thì không cần phải xuất trình lai tờ khai báo.

Q4. Tôi đang sống trong gia đình hai thế hệ cùng ông bà tôi (người thân), nhưng đang tách hộ khẩu. Vậy có cần phải tính cả ông bà (người thân) vào trong hộ gia đình không?
A4. Dù đang tách hộ khẩu nhưng nếu vẫn sống trong nhà hai thế hệ, hoặc sống trong nhà khác trên cùng 1 khu đất nhưng toà nhà khác thì vẫn được xem là cùng một hộ gia đình. Tuy nhiên, nếu hợp đồng điện nước ga được tách riêng, thì có thể được xem là hộ riêng nên hãy liên lạc với nhà trường.

Q5. Có cần thiết phải chuẩn bị giấy tờ xác nhận Mã số định danh cá nhân cho toàn bộ tất cả thành viên trong hộ gia đình không?
A5. Người cần giấy tờ xác nhận Mã số định danh cá nhân chỉ duy nhất 1 người là người nộp đơn (người giám hộ). Đối với Mã số định danh cá nhân của những người khác ngoài người nộp đơn, người nộp đơn hãyxác nhận xem có sai sót trong việc ghi chép hay không.

Q6. Thu nhập năm2025 vượt quá mức chuẩn thu nhập, nhưng thu nhập năm2026 có khả năng nằm trong mức chuẩn. Chi phí đồ dùng học tập nhập học có được cấp không?
A6. Trường hợp thu nhập năm 2025 vượt quá mức chuẩn thu nhập, thì không được cấp Chi phí đồ dùng học tập nhập học.
Tuy nhiên, dù thu nhập năm 2025 vượt quá mức chuẩn thu nhập, nhưng những hộ gia đình có kinh tế gia đình biến động đột ngột trong năm 2026 thì có khả năng được xét duyệt,vì vậy xin vui lòng trao đổi với nhà trường.

Q7. Tôi đang thuộc đối tượng khấu trừ đặc biệt. Vậy thu nhập của tôi sẽ được tính như thế nào?
A7. Thu nhập của người thuộc diện khấu trừ đặc biệt sẽ được gộp chung vào tổng thu nhập của hộ gia đình.

Q8. Thu nhập của tôi đang giảm rất nhiều. Tôi có thể nhận trợ cấp đi học được không?
A8. Với việc nộp các giấy tờ thể hiện tình trạng thu nhập bị giảm, có thể được xét duyệt theo biện pháp tạm thời dành cho trường hợp kinh tế gia đình thay đổi đột ngột, vì vậy xin vui lòng trao đổi với nhà trường.

Q9. Tôi không muốn phụ huynh khác, bạn bè của con biết việc xin nhận trợ cấp.
A9. Chúng tôi sẽ giữ bí mật việc bạn đã nộp đơn, cũng như việc xét duyệt và nhận trợ cấp để không ai biết.

Thông tin liên hệ

○ **Về tổng quan chế độ:**
Gọi bất cứ lúc nào - Tổng đài thông tin thành phố Kyoto
(Số điện thoại 661-3755) (Số FAX 661-5855)
Làm việc quanh năm không ngày nghỉ, từ 8 giờ sáng đến 9 giờ tối.
Xin chú ý tránh gọi nhầm số.

○ **Tư vấn cá nhân về nộp đơn đăng ký:**
Vui lòng liên hệ trao đổi trực tiếp với trường tiểu học công lập dự kiến nhập học.

Khi không còn nhu cầu sử dụng tài liệu này nữa, xin hãy phân loại vào mục "Giấy vụn" khi thu gom giấy cũ！

Kính gửi quý phụ huynh của các em học sinh chuẩn bị nhập học

vào các trường Tiểu học công lập thuộc Thành phố Kyoto năm 2027

Ủy ban Giáo dục Thành phố Kyoto

Thông báo về chế độ trợ cấp đi học

~Về việc chi trả khoản “Chi phí đồ dùng học tập nhập học” trước khi nhập học~

Tại thành phố Kyoto, đối với trường hợp phụ huynh gặp khó khăn vì lý do kinh tế, có thiết lập “Chế độ trợ cấp đi học” nhằm hỗ trợ chi phí đồ dùng học tập,v.v. Việc xét duyệt sẽ có thẩm định, so sánh mức chuẩn thu nhập ở bảng bên dưới với tổng thu nhập của hộ gia đình trong năm tài chính 2025, trường hợp dưới mức chuẩn thu nhập thì sẽ xét duyệt công nhận, và chi trả “Chi phí hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp” trước khi nhập học.

Ngoài ra, sau khi nhập học vẫn có thể nộp đơn, nhưng việc chi trả “Chi phí hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp” sẽ từ tháng 5 trở đi.

Mẫu đơn đăng ký sẽ được phát tại các trường tiểu học công lập. Ngoài ra, cũng có thể in từ trang web về Trợ cấp hỗ trợ đi học của Ủy ban Giáo dục Thành phố Kyoto. Bên cạnh đó, xin vui lòng đăng ký tài khoản nhận tiền trợ cấp đi học trùng với “Tài khoản nộp tiền cho nhà trường (※) ”. Đối với những phụ huynh làm thủ tục đăng ký, vui lòng xác nhận với nhà trường về ngân hàng do nhà trường chỉ định, sau đó **nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký tại trường dự định nhập học, trước ngày 17 tháng 11 năm 2026 (thứ Ba).**

※Nộp tiền cho nhà trường là khoản tiền mặt mà nhà trường thu từ phụ huynh để chi trả cho các chi phí đồ dùng học tập sử dụng tại trường, phí du lịch ngoại khoa,v.v.

Chi phí hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp

- **Số tiền trợ cấp: 64,300 yên (Số tiền chi trả của năm 2026)**
- **Ngày trợ cấp: từ đầu đến giữa tháng 3 năm 2027 (Dự kiến)**

Quét mã để xem chi tiết

＜Xét duyệt thu nhập thông thường＞

Mức thu nhập tiêu chuẩn Đơn vị (Yên)

Nhân khẩu	Hộ 2 người	Hộ 3 người	Hộ 4 người	Hộ 5 người	Hộ 6 người	Trên 7 người (mỗi người)
Mức thu nhập tiêu chuẩn	1,820,200	2,331,200	2,792,700	3,219,200	3,573,600	cộng thêm 354,400

※Để kiểm tra thu nhập hộ gia đình so với mức thu nhập tiêu chuẩn, vui lòng tham khảo mục “Số tiền sau khi khấu trừ thu nhập” trên phiếu khấu trừ thuế hoặc ở mục “Tổng thu nhập” trên tờ khai báo thuế.

※Số người trong hộ gia đình là số người có chung sinh kế với người nộp đơn, ngay cả khi trên giấy cư trú đã tách hộ, nếu thực tế sống cùng nhà (bao gồm cả trường hợp nhà hai hộ trong cùng khu đất hoặc cùng địa chỉ nhưng ở nhà riêng khác) thì đều được tính. Ngoài ra, đối với phụ huynh sống riêng do công tác xa hoặc lý do cá nhân khác nhưng vẫn có quan hệ hôn nhân thì vẫn được tính là cùng nguồn sinh kế và được tính vào số người trong hộ gia đình. Tuy nhiên, đối với trường hợp nhà hai hộ hoặc phụ huynh sống riêng đang tiến hành thủ tục ly hôn hoặc thỏa thuận ly hôn, nếu nộp các giấy tờ được yêu cầu riêng thì có thể được xem xét như hộ gia đình riêng. Những trường hợp thuộc diện này vui lòng trao đổi với nhà trường.

※Mức chuẩn thu nhập là mức của năm tài 2026. Trường hợp có sự thay đổi, sẽ thông báo trên trang web về Trợ cấp hỗ trợ đi học.

Những trường hợp có khả năng thuộc diện ① và ② dưới đây sẽ không thuộc diện nhận "Tiền hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp", do đó xin vui lòng không nộp đơn trước khi nhập học. Trường hợp đã nhận tiền trợ cấp, sẽ bị yêu cầu hoàn trả lại.

① Trường hợp được nhận các khoản trợ cấp có cùng mục đích từ các chính sách khác (Ví dụ: Tiền chuẩn bị nhập học thuộc Chế độ trợ cấp sinh hoạt, tiền trợ cấp sắm sửa đầu năm học dành cho bố mẹ nuôi hoặc tại các Cơ sở hỗ trợ đời sống mẹ và bé,v.v.)

② Trường hợp không nhập học vào trường tiểu học công lập thuộc thành phố Kyoto (do nhập học vào các trường tư thục, trường quốc gia, trường giáo dục đặc biệt, v.v. hoặc do chuyển hộ khẩu sang nơi khác).

＜Biện pháp tạm thời đối với hộ gia đình có biến động đột ngột về tài chính＞

Dù thuộc trường hợp không được xét duyệt trong đợt thẩm định thông thường, nhưng các hộ gia đình có thu nhập trong năm tài chính 2026 giảm đột ngột do nhiều lý do khác nhau thì vẫn có trường hợp có thể được xét duyệt. Những trường hợp nộp đơn theo diện kinh tế gia đình biến động đột ngột, xin vui lòng trao đổi với trường tiểu học công lập dự định nhập học, trước ngày 17 tháng 11 năm 2026 (thứ Ba), hãy đính kèm các giấy tờ xác nhận kinh tế biến động đột ngột vào hồ sơ đăng ký Trợ cấp đi học. Xin hãy lưu ý, nếu trường hợp giấy tờ về kinh tế biến động đột ngột có thiếu sót hoặc việc nộp bị chậm trễ, thì có trường hợp sẽ không thể chi trả trước khi nhập học.

Về nội dung hỗ trợ, vui lòng tham khảo mặt sau.

● **Nội dung trợ cấp đi học**

(Thời gian chi trả chỉ là dự tính. Tùy thuộc vào thời gian đăng ký, có trường hợp khoản chi không thuộc đối tượng chi trả hoặc việc chi trả bị chậm trễ.)

※Nội dung chi trả và số tiền chi trả là mức của năm 2026, có trường hợp sẽ thay đổi.

Nội dung chi trả		Mức hỗ trợ (Tiểu học)	Mức hỗ trợ (Trung học cơ sở)	Thời điểm chi trả
① Chi phí đồ dùng, vật dụng học tập; Chi phí hoạt động ngoại khóa (phí đi lại cho dã ngoại, phí tham quan) [Ghi chú 1]	(Học kì đầu)	Lớp 1: 6,670 yên Lớp 2~6: 7,805 yên	Lớp 1: 12,530 yên Lớp 2; 3: 13,665 yên	Từ khoảng tháng 7 trở đi
	(Học kì sau)	Giống như trên	Giống như trên	Từ khoảng tháng 12 trở đi
② Chi phí hoạt động ngoại khóa (các chương trình có lưu trú như "Nhà núi Hanase")		Chi phí thực tế (một số khoản không được hỗ trợ)		Từ khoảng tháng 9 trở đi
③ Chi phí dụng cụ thực hành thể dục (Trượt tuyết, trượt băng, kiếm đạo, judo)		Chi phí thực tế của dụng cụ mà tất cả học sinh được yêu cầu mua cho các tiết học (Tuy nhiên, ở Tiểu học và Trung học cơ sở có giới hạn về loại và số tiền)		Từ khoảng tháng 11 trở đi
④ Chi phí hỗ trợ đồ dùng học tập đầu cấp (Chỉ áp dụng cho học sinh mới nhập học lớp 1 và được công nhận trước khi nhập học hoặc trong tháng 4)		64,300 yên	81,000 yên	(Đăng ký trước khi nhập học) Đầu đến giữa tháng 3 (Đăng ký sau khi nhập học) Từ khoảng tháng 5 trở đi
⑤ Chi phí bữa ăn ở trường		Tiểu học: Do bữa ăn trưa đã được miễn phí, phụ huynh không phải chi trả. Trung học cơ sở: Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp thực phẩm, vì vậy phụ huynh không phải chi trả.		
⑥ Chi phí đi lại ※Có điều kiện về khoảng cách		Chi phí thực tế (có giới hạn tối đa)		3 lần một năm
⑦ Chi phí chuyến đi tham quan học tập [Ghi chú 2]		Tối đa 22,690 yên	Tối đa 57,910 yên	Từ khoảng tháng 9 trở đi
⑧ Chi phí hỗ trợ y tế		<Nhóm bệnh được hỗ trợ> Sâu răng (chỉ áp dụng cho học sinh Trung học, học sinh Tiểu học được hưởng các biện pháp phòng ngừa sâu răng của trường nên phụ huynh không phải trả), viêm xoang mãn tính, amidan (adenoid) và viêm tai giữa, bệnh đau mắt hột (trachoma) và viêm kết mạc, nấm da (bệnh hắc lào), ghẻ, chốc lở và các bệnh ký sinh trùng Khi đi khám, nộp "Phiếu hỗ trợ y tế (Phiếu khuyến nghị điều trị)" do nhà trường cấp cho cơ sở y tế. Thành phố Kyoto trực tiếp thanh toán chi phí y tế cho cơ sở y tế, nên phụ huynh không phải chi trả. Khi đi khám nhất định phải liên hệ trước với nhà trường.		
⑨ Phí tham gia bảo hiểm tai nạn của Trung tâm Thúc đẩy Thể thao Nhật Bản		Được miễn (Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho Trung tâm Thúc đẩy Thể thao Nhật Bản)		
⑩ Chi phí lập bảng hướng dẫn quản lý sinh hoạt học đường (dành cho dị ứng thực phẩm) [Ghi chú 3]		Chỉ áp dụng bậc Tiểu học, chi phí thực tế (tối đa 3,300 yên)		Từ khoảng tháng 9 trở đi
⑪ Chi phí album tốt nghiệp		Chi phí thực tế (tối đa 11,000 yên)	Chi phí thực tế (tối đa 10,000 yên)	Từ khoảng tháng 3 trở đi

[Ghi chú 1] Đối với người đang nhận trợ cấp phúc lợi (hỗ trợ giáo dục), trong mục ①, chi phí hoạt động ngoại khóa (Tiểu học 1,710 yên, Trung học cơ sở 2,330 yên chi trả từ khoảng tháng 12 trở đi) và các mục ⑦–⑨ cũng thuộc diện được chi trả.

[Ghi chú 2] Trong trường hợp chuyến đi tham quan học tập của trường Trung học sử dụng máy bay, mức hỗ trợ sẽ không vượt quá 60,910 yên.

[Ghi chú 3] Khi nhận tiền hỗ trợ, cần nộp hóa đơn (biên lai) do cơ sở y tế cấp, vì vậy hãy bảo quản cẩn thận.

Phí xét nghiệm, phí chẩn đoán và phí cung cấp thông tin khám chữa bệnh không được áp dụng.

<Năm 2026 > Phương pháp xét duyệt trường hợp biến động kinh tế gia đình (Biện pháp tạm thời)

- Yêu cầu nộp tất cả các giấy tờ chứng minh tình hình thu nhập từ tháng 1 năm 2026 trở đi, ví dụ như bản sao bảng lương của 3 tháng liên tiếp, hoặc bản sao sổ sách ghi chép thu nhập của hộ kinh doanh, v.v. (Về nguyên tắc, yêu cầu nộp giấy tờ của tất cả các thành viên có thu nhập trong gia đình).
- Dựa trên hồ sơ đã nộp, sẽ tính toán ước lượng tổng thu nhập/ mức thu nhập cả năm của hộ gia đình. Nếu mức ước tính này thấp hơn mức thu nhập tiêu chuẩn quy định thì hồ sơ sẽ được xét duyệt công nhận.
- Trường hợp thất nghiệp, ngừng kinh doanh,v.v., những tháng không có thu nhập thì sẽ tính toán với mức thu nhập là " 0".

※ Khi làm thủ tục đăng ký, ngoài "Đơn đăng ký" thông thường, tùy vào tình trạng thu nhập thực tế, sẽ cần phải điền thêm các giấy tờ như "Đơn khai báo thu nhập", "Đơn khai báo thất nghiệp/ không có thu nhập" và nộp kèm các giấy tờ xác minh. Những trường hợp thuộc diện này, vui lòng liên hệ trực tiếp với nhà trường.

Đơn xin trợ cấp đi học (Đăng kí mới trước khi nhập học)

Mẫu A

Mã số trường	
Ngày ghi: ngày tháng năm	

※Chỉ cần điền vào phần trong khung viền đậm (khung xám sẽ do nhà trường ghi).

Kính gửi: Giám đốc Sở Giáo dục Thành phố Kyoto
Tôi đồng ý với nội dung Giấy ủy quyền và Giấy đồng ý ở mặt sau, và xin đăng ký nhận trợ cấp đo học theo các nội dung dưới đây.

Số điện thoại liên lạc trong ngày: - -

Người nộp đơn (Người giám hộ)

Địa chỉ: (Mã bưu điện –) Thành phố Khu

Họ và tên: Furigana / Họ / Tên

Mối quan hệ với học sinh:

Tình trạng vợ/chồng của người nộp đơn: ☐ Có (☐ Sống chung ・☐ Sống riêng) ☐ Không

Lý do đăng ký (Khoanh tròn ○ vào số tương ứng)

1. Đang nhận trợ cấp sinh hoạt (có nhận trợ cấp giáo dục)
2. Đang nhận trợ cấp sinh hoạt (không nhận trợ cấp giáo dục)
3. Trợ cấp sinh hoạt đã bị tạm dừng hoặc chấm dứt
4. Đang nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em
5. Hoàn cảnh kinh tế gây khó khăn cho việc đi học
6. Có hoàn cảnh đặc biệt khác

※Trường hợp đang nhận trợ cấp sinh hoạt, vui lòng nộp đơn đăng ký sau khi nhập học

Tình trạng gia đình ※Vui lòng kiểm tra thông báo về "Chế độ trợ cấp đi học năm học 2027 (Đăng ký mới trước khi nhập học)" trước khi điền đơn.

Ngay cả trong trường hợp trên giấy đăng ký cư trú có tách hộ, nếu thực tế đang cùng sinh sống (bao gồm cả trường hợp nhà hai hộ trong cùng khu đất hoặc cùng địa chỉ nhưng ở nhà riêng khác), vui lòng ghi đầy đủ tất cả những thành viên đó. Đối với phụ huynh đang sống riêng do công tác xa nhà hoặc các lý do khác, nếu vẫn có quan hệ hôn nhân, sẽ được xem là cùng hộ gia đình, vì vậy vui lòng ghi vào mục tình trạng hộ gia đình. Nếu có phụ huynh đang sống riêng và đang tiến hành thủ tục hoặc thỏa thuận ly hôn, hãy nộp bản sao giấy tờ chứng minh điều đó, trong một số trường hợp có thể được xem là hộ gia đình riêng, vì vậy hãy trao đổi với nhà trường.

	Mối quan hệ với học sinh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nghề nghiệp・Tên trường, v.v.	Phần ghi của trường: Giấy tờ chứng thực	Mã số định danh cá nhân	Người phụ thuộc Áp dụng 2025	Người phụ thuộc Áp dụng 2026	Tương đương lớp 10 Sinh sau 2/4/2011	Số tiền thu nhập 2025	Số tiền thu nhập 2026
1	Học sinh	Furigana / Họ / Tên	☐ Heisei ☐ Reiwa ☐ Dương lịch Ngày Tháng Năm	(Trường dự định nhập học) Trường							
2	Người nộp đơn	Furigana / Họ / Tên	☐ Showa ☐ Heisei ☐ Reiwa ☐ Dương lịch Ngày Tháng Năm								
3		Furigana / Họ / Tên	☐ Showa ☐ Heisei ☐ Reiwa ☐ Dương lịch Ngày Tháng Năm								
4		Furigana / Họ / Tên	☐ Showa ☐ Heisei ☐ Reiwa ☐ Dương lịch Ngày Tháng Năm								
5		Furigana / Họ / Tên	☐ Showa ☐ Heisei ☐ Reiwa ☐ Dương lịch Ngày Tháng Năm								
6		Furigana / Họ / Tên	☐ Showa ☐ Heisei ☐ Reiwa ☐ Dương lịch Ngày Tháng Năm								
7		Furigana / Họ / Tên	☐ Showa ☐ Heisei ☐ Reiwa ☐ Dương lịch Ngày Tháng Năm								
8		Furigana / Họ / Tên	☐ Showa ☐ Heisei ☐ Reiwa ☐ Dương lịch Ngày Tháng Năm								

※Nếu không đủ chỗ để ghi, hãy ghi tiếp trang thứ hai trở đi (từ trang thứ hai trở đi chỉ cần điền phần tình trạng hộ gia đình).

Tổng thu nhập của hộ gia đình

Các khoản cộng vào mức tiêu chuẩn (trường hợp cần bổ sung với lý do công nhận số 5) — Số mục cộng thêm

A. Thai phụ
B. Sản phụ (trong vòng 6 tháng sau sinh)
C. Người cao tuổi (từ 70 tuổi trở lên) (sinh trước hoặc vào 1/4/1957)
D. Hộ gia đình mẹ hoặc bố đơn thân
E. Người khuyết tật (có sổ chứng nhận khuyết tật về thể chất cấp 1–3, sổ chứng nhận khuyết tật về tâm thần cấp 1–2, hoặc sổ hỗ trợ phát triển trí tuệ cấp A tương đương)
F. Người đang điều trị dài hạn (đang điều trị nội trú tại bệnh viện hoặc tại nhà từ 3 tháng trở lên)
G. Gia đình có từ hơn 3 người dưới 22 tuổi (sinh sau hoặc vào 2/4/2005)
※ Số người dưới 22 tuổi trừ đi 2

Tổng cộng

Thu nhập tiêu chuẩn của hộ gia đình ①: 2 người 1,820,200 yên; 3 người 2,331,200 yên; 4 người 2,792,700 yên; 5 người 3,219,200 yên; 6 người 3,573,600 yên; 7 người trở lên (yên)

Tổng số tiền cộng thêm ②: (Tổng số mục cộng thêm × 230,000 yên) yên

Mức tiêu chuẩn để công nhận ①＋②: yên

Ngày nộp đơn (điền trong trường hợp thuộc diện cần hỗ trợ)	Ngày nộp cho phòng điều tra	Ngày hủy bỏ	Số người trong hộ
Ngày Tháng Năm	Ngày Tháng Năm	Ngày Tháng Năm	Người

(Công nhận 1) Từ tháng 4 đến tháng 6

Quyết định công nhận・ không công nhận trẻ thuộc diện bảo hộ hoặc diện cần hỗ trợ.

Mã lý do công nhận

Ngày công nhận: Ngày Tháng Năm

Ngày quyết định: Ngày Tháng Năm

Hiệu trưởng	Hiệu phó	Người phụ trách

(Công nhận 2) Từ tháng 7 đến tháng 6 năm sau

Quyết định công nhận・ không công nhận trẻ thuộc diện bảo hộ hoặc diện cần hỗ trợ.

Mã lý do công nhận

Ngày công nhận: Ngày Tháng Năm

Ngày quyết định: Ngày Tháng Năm

Hiệu trưởng	Hiệu phó	Người phụ trách

Ghi chú

Số cá nhân hỗ trợ học tập 100

※ Vui lòng ghi số cá nhân 8 chữ số của hỗ trợ học tập.

※Vui lòng điền cả thông tin ở mặt sau.

Giấy ủy quyền và Giấy đồng ý

Tôi ủy quyền cho hiệu trưởng của trường_____thuộc thành phố Kyoto làm đại diện để thực hiện mục 1 dưới đây, đồng thời đồng ý với các mục 2-7.
(Trường hợp chuyển sang trường công lập khác thuộc thành phố Kyoto hoặc lên cấp trung học cơ sở, hiệu trưởng của trường chuyển đến (chuyển cấp) sẽ được chỉ định làm người đại diện ủy quyền)

Nội dung

1. Về việc yêu cầu thanh toán, nhận tiền, chi trả chi phí liên quan đến việc mua sắm vật phẩm và hoàn trả tiền hỗ trợ đi học.
2. Trong các nội dung nêu trên, đối với việc yêu cầu, tiếp nhận và hoàn trả chi phí tiền ăn (chỉ áp dụng đối với cấp trung học cơ sở) và chi phí hỗ trợ y tế, sẽ được tái ủy quyền cho đơn vị cung cấp suất ăn và cơ sở y tế thực hiện.
3. Trường hợp trong đơn đăng ký không ghi thông tin tài khoản nhận tiền hoặc khi hiệu trưởng xét thấy cần thiết, tiền hỗ trợ đi học sẽ được chuyển vào tài khoản của nhà trường và do nhà trường chi trả lại.
4. Trường hợp tiền tạm thu còn thiếu, trợ cấp đi học sẽ được chuyển vào tài khoản của nhà trường và được dùng để thanh toán phần còn thiếu.
5. Trường hợp cần hoàn trả trợ cấp đi học, số tiền sẽ được trích từ tài khoản đã đăng ký nhận tiền.
6. Trường hợp nội dung khai trong đơn không đúng sự thật, người nhận sẽ phải hoàn trả toàn bộ tiền trợ cấp đi học kể từ thời điểm được công nhận.
7. Để phục vụ việc thẩm định công nhận trợ cấp học tập và xác minh tư cách được hưởng, Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto và hiệu trưởng nhà trường sẽ tiến hành điều tra, xác minh các thông tin như: Giấy đăng ký cư trú, tình trạng nhận trợ cấp sinh hoạt, tình trạng nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em, tình trạng thu nhập của các thành viên hộ gia đình, và việc nhận trợ cấp đi học ở các thành phố khác. Việc điều tra được thực hiện theo quy định của Luật bảo vệ thông tin cá nhân và Luật sử dụng mã số cá nhân (My Number) trong thủ tục hành chính.

※Đối với việc xác minh thu nhập của các thành viên trong hộ gia đình nêu tại mục 7, nếu không đồng ý, vui lòng tích vào ô dưới đây và nộp một trong các giấy tờ chứng minh sau:

☐ Không thực hiện việc xác minh thông tin thuế, thay vào đó nộp giấy tờ chứng minh kèm theo

＜Giấy tờ chứng minh＞

・Giấy chứng nhận thuế (bản chứng nhận đầy đủ tất cả các mục)

・Thông báo quyết định/Thay đổi số tiền thuế khấu trừ đặc biệt

・Thông báo nộp thuế cư trú

※ Về chi phí bữa ăn học đường (chỉ áp dụng cho trường trung học cơ sở) và chi phí hỗ trợ y tế, Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp dịch vụ bữa ăn và các cơ sở y tế, do đó phụ huynh không cần chi trả.

【Những lưu ý về tài khoản chuyển khoản】

Tài khoản nhận trợ cấp đi học phải là tài khoản thuộc cùng tổ chức tài chính với “Tài khoản nộp tiên cho nhà trường(※)”.
Do đó, vui lòng kiểm tra tổ chức tài chính do trường học mà trẻ sẽ nhập học chỉ định, và điền thông tin tài khoản thuộc cùng tổ chức tài chính (một trong các tổ chức tài chính dưới đây) với “Tài khoản nộp tiền cho nhà trường”.
Trường hợp chưa có tài khoản cùng tổ chức tài chính, vui lòng làm thủ tục mở tài khoản mới.

※ Nộp tiền cho nhà trường là khoản tiền mặt mà nhà trường thu từ phụ huynh để chi trả cho các chi phí như đồ dùng học tập sử dụng tại trường, phí tham quan ngoại khóa, v.v.

Vui lòng điền thông tin tài khoản nhận tiền trợ cấp đi học.

Ngân hàng Kyoto ・ Ngân hàng tín dụng Kyoto Chuo ・ Quỹ tín dụng Kyoto

Mã ngân hàng				Tên tổ chức tài chính	Mã số chi nhánh			Tên chi nhánh
				☐ Ngân hàng ☐ Ngân hàng tín dụng				☐ Trụ sở chính ☐ Chi nhánh ☐ Phòng giao dịch

Loại tài khoản	Số tài khoản							Tên chủ tài khoản (Katakana)
Tài khoản thường								

Phần điền của nhà trường ※ Không cần điền	
(Trong trường hợp tiếp tục) Vui lòng kiểm tra mục “Tình trạng hộ gia đình” trong đơn đã nộp lần trước, và đánh dấu ☑ vào ô tương ứng bên phải về việc có thay đổi hay không ※ Dù là trường hợp được bảo hộ hay chuẩn bị được bảo trợ, khi học tiếp đều phải kiểm tra.	☐ Có thay đổi (☐ Tăng thành viên ・ ☐ Giảm thành viên) ☐ Không thay đổi

Đơn khai Mã số định danh cá nhân liên quan đến trợ cấp đi học (Đăng kí mới trước khi nhập học)

Học sinh được nhận trợ cấp	Họ và tên học sinh		Tên trường	Ngày tháng năm sinh
	(Furigana)		Trường	Heisei・Reiwa . .
	Địa chỉ			

※ Những trường hợp không có hộ khẩu thường trú tại thành phố Kyoto tính đến ngày 1 tháng 1 năm 2026, hoặc những trường hợp tuy có hộ khẩu thường trú nhưng bị tính thuế tại địa phương khác do liên quan đến nơi làm việc, v.v, vì không thể tiến hành xác minh thu nhập, vui lòng nộp một trong các loại giấy tờ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp sau đây.

- Giấy chứng nhận thuế năm 2026 (được cấp tại ủy ban hành chính nơi cư trú tính đến ngày 1 tháng 1 năm 2026, với trường hợp ở thành phố Kyoto, cần xin cấp giấy "Chứng nhận đầy đủ các mục" tại ủy ban hành chính, có mất phí).
- Thông báo quyết định/thay đổi mức thuế khấu trừ đặc biệt năm 2026 (được nơi làm việc phát vào khoảng tháng 6).
- Thông báo nộp thuế cư trú năm 2026 (kinh doanh tự do thì được chính quyền địa phương gửi vào khoảng tháng 6).

Bất kể có thu nhập hay không, người được ghi tại mục "tình trạng hộ gia đình" của đơn đăng ký vui lòng ghi thông tin của tất cả các thành viên trong cùng hộ gia đình sinh trước ngày 1 tháng 4 năm 2011 (trừ những người đã được xác nhận là phụ thuộc).

Giấy đồng ý	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Mã số định danh cá nhân (12 chữ số)
Tôi đồng ý cho Hội đồng Giáo dục thành phố Kyoto kiểm tra thu nhập của tôi để xác định điều kiện nhận trợ cấp hỗ trợ học tập và ghi thông tin như bên phải.		□Showa □Heisei □Dương lịch . .	
		□Showa □Heisei □Dương lịch . .	
		□Showa □Heisei □Dương lịch . .	
		□Showa □Heisei □Dương lịch . .	
		□Showa □Heisei □Dương lịch . .	
		□Showa □Heisei □Dương lịch . .	

＜Mục nhà trường ghi＞ ***Bắt buộc phải điền***

Mã số trường (5 chữ số) **Nhà trường tiếp nhận đơn: ngày tháng năm**

Thông tin thu nhập sẽ được gửi tương ứng với thời kỳ phê duyệt.